

LỖ TẤN KHỞI ĐẦU VĂN HỌC TỪ NHẬT BẢN

HỒ SĨ HIỆP*

Năm 1894 chiến tranh Trung - Nhật xảy ra. Mặc dù địa lý, lịch sử và văn hoá Nhật Bản kém xa Trung Quốc nhưng sau cuộc Duy Tân - Minh Trị năm 1868, Nhật Bản từ bỏ chế độ phong kiến, đi theo con đường TBCN phương Tây và nhanh chóng trở thành một quốc gia “hiện đại hoá” và “Âu Châu hoá” tiên tiến nhất ở phương Đông. Nhật Bản là một “tấm gương soi” và “thần tượng” của trí thức và văn nghệ sĩ Trung Quốc những năm đầu thế kỷ 20. Làn sóng “Đông du Nhật Bản” dâng lên mạnh mẽ ở Trung Quốc. Các nhà văn hoá, trí thức lớn của Trung Quốc đều thành danh và thành tài từ đất nước Nhật Bản như Lý Đại Chiêu, Lương Khải Siêu, Chu Ân Lai, Chương Thái Viêm, Đào Thành Chương, Thái Nguyên Bồi, Tống Giáo Nhân, Quách Mạt Nhược.

Năm 1902, vừa đúng 20 tuổi, Lỗ Tấn được Sở đốc luyện Giang Nam cử sang du học Nhật Bản cùng với ba người nữa. Lúc đầu mới sang Nhật, Lỗ Tấn học Nhật ngữ ở Hoàng Văn Học viện tại Đông Kinh (Tokyo)⁽¹⁾. Trong hai năm học Nhật ngữ, Lỗ Tấn có dịp đọc nhiều sách triết lý, văn học, nghệ thuật của phương Tây và Nhật Bản. Ngoài việc học Nhật ngữ, Lỗ Tấn thường đến Hội quán, ra hiệu sách, dự các cuộc họp, nghe diễn thuyết. Nhờ Nhật Bản mở cửa và giao lưu với Tây phương nên ở Nhật Bản, Lỗ Tấn sớm tiếp thu tư tưởng triết học và văn hoá Tây

phương. Văn hoá Tây phương và văn hoá Nhật Bản bắt đầu tác động và có ảnh hưởng mạnh mẽ đến tư tưởng và nhận thức của Lỗ Tấn. Lỗ Tấn cắt đuôi sam, thường đưa vấn đề “quốc dân tính” ra thảo luận. Ông nêu ra vấn đề “Dân Trung Quốc mắc khuyết điểm gì? Căn bệnh ở chỗ nào?”.

Lỗ Tấn đến Nhật Bản du học không phải mục đích là học và nghiên cứu văn học, nghệ thuật. Nhiệm vụ chính của ông cũng như nhiều trí thức trẻ Trung Quốc du học Nhật Bản lúc đó là học khoa học tự nhiên, tiếp thu những thành tựu khoa học, kỹ thuật của Nhật Bản - một “quốc gia tư bản phương Tây ở phương Đông”. Sau hai năm học Nhật ngữ, Lỗ Tấn vào học ở trường Đại học Y khoa Tiên Đài. Thời gian này chiến tranh Nga - Nhật xảy ra. Một lần khi xem phim thấy hình ảnh lính Nhật chém một người Trung Quốc làm gián điệp cho Nga “còn những người đứng vây xung quanh là đến để thưởng thức cuộc thị chúng long trọng đó”. Là người Trung Quốc, Lỗ Tấn nhận thức được rằng “học thuốc không phải là việc quan trọng lắm nữa. Dân mà còn mu muội, hèn nhát thì dù thân thể có khoẻ mạnh, cường tráng chẳng nữa, cũng chỉ có thể làm thứ người mà người ta đưa ra chém đầu thị chúng và làm thứ người đứng xem cuộc thị chúng vô vị như thế kia mà thôi”⁽²⁾. Thế là từ đấy Lỗ Tấn từ bỏ ngành y, từ bỏ dao kéo mổ xẻ cứu chữa người bằng thể xác, ông chuyển

* Phó Giáo sư, Tiến sĩ

⁽¹⁾ Mộng Thu Hoàng “Lỗ Tấn niên phả cảo”. Quảng Tây sư phạm đại học - 1988, tr. 34.

⁽²⁾ Trương Chính, Lỗ Tấn - Nxb Văn hoá, Hà Nội, 1977, tr. 50.

sang lĩnh vực văn học, nghệ thuật, dùng ngòi bút để mổ xẻ “căn bệnh tinh thần” của người Trung Quốc và “biến đổi tinh thần của họ”. Lỗ Tấn viết: “Muốn biến đổi tinh thần họ, tất nhiên không gì bằng dùng văn nghệ. Thế là tôi quyết định đề xướng phong trào văn nghệ”. Hoạt động văn học đầu tiên của Lỗ Tấn là xuất bản báo “Sóng Chiết Giang” (1903) đăng thơ văn của sinh viên quê ở Chiết Giang, thơ từ của các nhà cách mạng chống lại triều đình Mãn Thanh. Trên tờ báo Lỗ Tấn lần đầu tiên đăng bài “Hồn Xpácơ” ca ngợi ý chí kiên cường, bất khuất của người Xpácơ, từ đó kêu gọi nhân dân Trung Quốc tỉnh dậy. Ông viết: “Hỡi ơi, trong đời còn có những đấng nam nhi không cam chịu thua giới khăn yếm nữa không? Thì hãy quẳng bút mà đứng lên đi!”. Trong thời gian này, trên tờ “Sóng Chiết Giang” Lỗ Tấn đăng nhiều bài nghiên cứu khoa học và bản dịch các cuốn tiểu thuyết khoa học của phương Tây như: “Du hành trên cung trăng”, “Du hành trong lòng đất” của Juyn Véc-nơ (1828 - 1905), “Bàn về chất ra-di-um” của ông bà Mari Quy-ri, người Pháp.

Rời trường Đại học Y khoa ở Tiên Đài, Lỗ Tấn về Đông Kinh với mục đích xuất bản tạp chí “Tân sinh”. Mặc dù yêu nước, thương dân nhưng ở Nhật Bản Lỗ Tấn đã sớm nhìn nhận những chỗ yếu kém về đất nước và con người Trung Quốc. Ông viết: “Trung Quốc là một nước hèn yếu, cho nên người Trung Quốc tất nhiên kém cỏi”. Trên lĩnh vực hoạt động báo chí, xuất bản Lỗ Tấn đã chọn con đường sáng tác văn học để chữa căn bệnh “tinh thần yếu kém của người Trung Quốc”. Cuốn “Lỗ Tấn thư giản bỏ đi” xuất bản sau này gồm 88 bức thư của Lỗ Tấn viết bằng Nhật ngữ gửi cho các nhà văn, họa sĩ

Nhật, sau đó (1930-1936) nói lên tình cảm yêu, ghét rõ ràng của Lỗ Tấn đối với người Nhật Bản. Qua những tác phẩm văn học trên đây có thể thấy được sự phân biệt mặt tốt, mặt xấu của người Trung Quốc và người Nhật Bản.

Ngoài tờ “Dân sinh”, Lỗ Tấn còn viết bài cho tờ “Hà Nam” là một tờ báo tuyên truyền cho cách mạng dân tộc, dân chủ. Hai bài “Bàn về sự thiên lệch của văn hoá” và “Sức mạnh của dòng thơ Mara” (1907) cho thấy tư tưởng chính trị và tư tưởng văn nghệ tiến bộ của Lỗ Tấn đã hình thành trên đất Nhật Bản từ buổi ấy. Trong một bài báo, Lỗ Tấn giới thiệu văn nghệ dân chủ Châu Âu thế kỷ 19 với những tác giả lỗi lạc như Bác-rơ-n, Sê-li, Puskin, Léc mông tốp, Míc-ki-ê-vích và Pê-tô-phi. Tư tưởng chính và tư tưởng văn nghệ đó sẽ là kim chỉ nam chỉ đạo mọi hành động cách mạng và sáng tác văn học của Lỗ Tấn sau này.

Trong những năm tháng ở Nhật Bản, nền văn học của Nhật Bản đã có ảnh hưởng lớn đến sự nghiệp văn học của ông. Và sau này khi về nước, những tác phẩm hí khúc, tiểu thuyết, tạp văn, thơ ca và lý luận phê bình văn học của Nhật Bản đã chiếm tỷ lệ khá lớn trong dịch phẩm của ông⁽³⁾.

Vở kịch Nhật Bản, nhan đề “Mộng của một chàng trai” của Vũ Giả Tiểu Lộ Thục Đốc⁽⁴⁾ miêu tả sự phản đối của dân chúng Nhật Bản đối với cuộc đệ nhị thế chiến. Liên hệ với tình hình Trung Quốc lúc bấy giờ, Lỗ Tấn đã dịch vở kịch này nhằm mục đích chữa nhiều “bệnh tật của người Trung Quốc do tư tưởng cũ gây ra”.

⁽³⁾ Phương Lưu “Lỗ Tấn - Nhà lý luận văn học” của - Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp Hà Nội, 1977.

⁽⁴⁾ Danh từ phiên âm theo tiếng Hán.

Cũng với tinh thần góp phần “thức tỉnh” tinh thần cho độc giả Trung Quốc, Lỗ Tấn đã dịch tác phẩm “Nhật Bản hiện đại tiểu thuyết tập” gồm 11 truyện ngắn của hai nhà văn nổi tiếng Nhật Bản là Hà Mục Thuấn và Sảm Ân Ngoại. Ngoài ra, Lỗ Tấn bắt đầu dịch một số chuyện nước ngoài của Nga, Ba Lan, Tiệp Khắc, Hungari. Về mục đích dịch Văn học Âu Châu, ông có nói trong bài tựa “Truyện ngắn nước ngoài” xuất bản đầu năm 1900: “Về sau, đọc một số tiểu thuyết nước ngoài, nhất là tiểu thuyết của Nga, Ba Lan và các nước nhỏ vùng Ban-căng, tôi mới thấy rõ ràng trên thế giới còn có nhiều người cùng một vận mệnh như đại chúng lao khổ của nước chúng ta, và có một số nhà văn đang gào thét lên, đang chiến đấu vì họ”⁽⁵⁾.

Thập kỷ đầu thế kỷ 20, lý luận văn nghệ ở Nhật Bản rất phức tạp. Tư tưởng văn nghệ tư sản và mác-xít xen kẽ, khó phân biệt sự đúng sai. Thời gian này, vì chưa thật hiểu quan điểm văn nghệ mác-xít nên Lỗ Tấn đã dịch một số tác phẩm mang màu sắc văn nghệ tư sản. Đó là trường hợp ông dịch cuốn “Tượng trưng khổ não” và “Ra khỏi tháp ngà” của tác giả Nhật Bản tên là Trù Xuyên Bạch Thôn. Mục đích dịch của Lỗ Tấn qua hai cuốn sách này ông đã nói rõ là “muốn qua đó làm thức tỉnh nỗi đau đớn từ những ung nhọt kia, rồi sau đó đem sự khoan khoái chia cho những người đồng bệnh”.

Dịch thuật cũng là một hoạt động văn học của Lỗ Tấn. Điều này có một lý do, đó là so với Trung Quốc, Nhật Bản thời trước và sau đệ nhị thế chiến, hoạt động văn học rất sôi nổi. Nên văn học của

Nhật Bản thời kỳ này chịu ảnh hưởng nhiều của văn học phương Tây và Nga, cho nên nội dung rất phong phú, có tác dụng tốt cho việc tuyên truyền ý thức tư tưởng cho người Trung Quốc ở trong nước. Với tinh thần ấy, năm 1928 Lỗ Tấn đã dịch tập tùy bút nhan đề “Tư tưởng, sơn thủy, nhân vật” của tác giả Hạc Kiếu Hiệu Phu mà như ông nói là “cảm thấy trong đó có đôi chút hữu dụng và có ích...”. Mặc dù còn có những hạn chế về nhận thức, nhưng quan điểm của các nhà văn nghệ Nhật Bản trong thời gian đầu thế kỷ 20 rất rõ ràng và tân tiến. Nhật Bản sớm tiếp thu khoa học và kỹ thuật của Tây phương nên quan điểm văn nghệ cùng các nhà văn nghệ Nhật Bản rất cởi mở, tiến bộ so với những nhận thức cũ kỹ, lạc hậu của giới văn nghệ Trung Quốc. Sau này, Lỗ Tấn lại dịch cuốn “Cận đại mỹ thuật sử tiểu luận” do tác giả Nhật Bản là Bản Đản Ứng Huệ biên soạn về lịch sử mỹ thuật thế giới...

Sau khi rời Nhật Bản về nước, từ những khởi đầu văn học tốt đẹp Lỗ Tấn đã phát huy tác dụng tốt trong những năm tháng tiếp thu nền văn học Nhật Bản. Hơn ai hết Lỗ Tấn nhận thức được rằng nền văn hoá Trung Quốc phát triển lâu đời phong phú hơn Nhật Bản nhưng do phong kiến thống trị kéo dài, ý thức của người Trung Quốc chậm phát triển nên các mặt chính trị đời sống xã hội Trung Quốc phát triển chậm chạp, văn minh thua kém xa phương Tây và Nhật Bản. Lỗ Tấn khởi đầu hoạt động văn học, nghệ thuật ở Nhật Bản là nhằm mục đích chữa trị căn bệnh tinh thần cố hữu ở người Trung Quốc để họ nhanh chóng làm cho đất nước hùng mạnh, tự do và dân chủ.

Thời gian Lỗ Tấn ở Nhật Bản không dài, từ một lưu học sinh về ngành y, cũng

⁽⁵⁾ Trương Chính, “Lỗ Tấn”, sdd, tr.59.

chính từ đất nước này Lỗ Tấn đã có nhiều chuyển biến về nhận thức tư tưởng và ông quyết định chuyển ngành sang văn nghệ, dùng liều “thuốc” văn nghệ để chữa bệnh cứu vớt thể xác và tâm hồn của người Trung Quốc. Nhật Bản là mảnh đất tốt lành đầu tiên gieo mầm và nuôi dưỡng tài năng văn nghệ của Lỗ Tấn. Nhật Bản là quốc gia chẳng những đã giúp cho Lỗ Tấn vốn Nhật ngữ phong phú mà còn mở mang tầm mắt nhìn ra thế giới của ông, tạo điều kiện thuận lợi để ông khởi đầu văn học một cách tốt đẹp. Trở về nước và sau này, Lỗ Tấn trở thành nhân vật lịch sử, nhà văn hoá lớn hoạt động trên nhiều lĩnh vực nhưng nổi bật trong sự nghiệp đồ sộ của ông vẫn là văn học, nghệ thuật. Có nhiều nguyên nhân làm nên thành công và sự nghiệp nhưng trong đó phải kể đến môi trường Nhật Bản, đất nước Nhật Bản đã tạo điều kiện đầu tiên cho ông. Noi gương sự khởi đầu tốt đẹp đó của Lỗ Tấn, những thập kỷ đầu thế kỷ 20 các nhà trí thức, văn nghệ ưu tú của Trung Quốc đều tìm con đường “Đông du” sang Nhật Bản nhằm mục đích tìm con đường đi sáng sủa và hữu hiệu cho mình. Cũng như các nhà trí thức cách mạng Trung Quốc, trong những năm đầu thế kỷ, phong trào “Duy tân”, “Đông du” lan rộng ở Việt Nam. Các nhà chí sĩ yêu nước của Việt Nam như Phan Bội Châu, Cường Để, Tăng Bạt Hổ đều tìm đường sang Nhật. Trường hợp của nhà văn Phan Bội Châu ở Việt Nam rất tương đồng với trường hợp của đại văn hào Lỗ Tấn. Đại văn hào Lỗ Tấn khởi đầu văn học từ Nhật Bản và Phan Bội Châu cũng từ đất nước Nhật Bản mà sáng tác những bài thơ, bức thư “hải ngoại” đầy tâm huyết khơi dậy lòng yêu nước của dân chúng Việt Nam.

Thật là ngẫu nhiên, hai nhà cách mạng và nhà văn lớn Lỗ Tấn (Trung Quốc) và Phan Bội Châu (Việt Nam) đều có một sự tương đồng lý thú về mặt khởi đầu văn học và hoạt động yêu nước từ trên mảnh đất Nhật Bản. Trong khi nhiều trí thức, nhà yêu nước Trung Quốc và Việt Nam sang Pháp và các nước Âu Châu để tìm con đường cứu nước về lý luận, chính trị thì trái lại Lỗ Tấn và Phan Bội Châu lại “Đông du” sang Nhật Bản tìm con đường cứu nước, cứu dân bằng sự nghiệp văn học nghệ thuật. Đại văn hào Lỗ Tấn, nhà chí sĩ yêu nước và nhà văn Phan Bội Châu là những người tiên phong nối nhịp cầu hữu nghị và giao lưu văn hoá giữa các quốc gia Trung - Nhật, Việt - Nhật. Năm 2001, nhân dân Trung Quốc và thế giới long trọng kỷ niệm 120 năm ngày sinh của đại văn hào Lỗ Tấn (1881-2001), nhân dân Nhật Bản tỏ lòng tôn kính, yêu mến Lỗ Tấn, người con ưu tú của nhân dân Trung Quốc, người đã góp phần tuyên truyền nền văn hoá tiên tiến của Nhật Bản cho nhân dân Trung Quốc mà khởi đầu là những hoạt động văn học có hiệu quả và thiết thực của ông. Năm 1961, một bức tượng Lỗ Tấn tiên sinh được xây dựng trước trường Đại học Tiên Đài kỷ niệm nơi ông đã từng sống và học tập. Bà Hứa Quảng Bùng, vợ của ông được mời sang dự lễ khánh thành. Nhân dân Tiên Đài luôn luôn tưởng nhớ đến Lỗ Tấn - một nhà văn Trung Quốc vĩ đại từng sống trên đất nước Nhật Bản. Sau khi trở về nước, hình ảnh hùng cường của nước Nhật, tư tưởng và hành động của người Nhật là một bài học sinh động cho ông trong sáng tác văn học và hoạt động yêu nước. Cũng vì yêu mến những con người Trung Quốc “bất hạnh” và “bất tranh” mà Lỗ Tấn đã tìm đến đất nước

Nhật Bản và từ đất nước này mà ông đã góp phần làm cho người Trung Quốc giảm đi “quốc dân tính”, “phép thắng lợi tinh thần” cố hữu.

Bảy mươi năm trôi qua (Lỗ Tấn mất năm 1936), đất nước và con người Trung Quốc thời đại ngày nay khác xa với thời đại Lỗ Tấn. Một trong những nguyên nhân làm cho đất nước Trung Quốc hôm nay cường thịnh, giàu không thua gì Nhật Bản là có sự đóng góp bằng liều “thuốc” văn nghệ của Lỗ Tấn mà khởi đầu là hoạt động văn học có hiệu quả và thiết thực của ông từ đất nước Nhật Bản.

Nguyên nhân nào đã thúc đẩy nhà đại văn hào Trung Quốc Lỗ Tấn khởi đầu sự nghiệp văn học và hoạt động văn học có hiệu quả tại Nhật Bản? Ngoài nguyên nhân chủ quan là sự nhận thức sâu sắc của Lỗ Tấn như trên đã nói, phải nói đến nguyên nhân chủ quan, đó là sự tác động mạnh mẽ của hoàn cảnh và điều kiện chính trị, kinh tế và văn hoá rất tốt của Nhật Bản sau cuộc cải cách Duy Tân Minh Trị. Về mặt chính trị, chính quyền Nhật Bản quyết tâm cải cách, có chính sách đối nội, đối ngoại mở rộng. Về mặt xã hội, Nhật Bản nhanh chóng chấm dứt sự trì trệ, lạc hậu của chủ nghĩa phong kiến, quyết tâm xây dựng một xã hội tốt đẹp, lương thiện theo kiểu Tây phương. Về khoa học, kỹ thuật Nhật Bản nhanh chóng đổi mới trang thiết bị, bắt kịp và vận dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật phương Tây. Về mặt văn hoá, tư tưởng Nhật Bản thực sự cởi mở, giải phóng về mọi mặt. Tư tưởng, trào lưu, văn học nghệ thuật phương Tây nhanh chóng lan rộng và có ảnh hưởng lớn ở Nhật Bản. Với những điều kiện khách quan thuận lợi đó, việc nhận thức về vai trò, tác dụng văn học của Lỗ Tấn là tất yếu.

Nếu như Trung Quốc cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20 vẫn còn là một xã hội phong kiến bảo thủ tăm tối, thì Nhật Bản đã là một xã hội tân tiến, văn minh về mọi mặt. Xã hội cũng như con người Nhật Bản không bảo thủ, trì trệ như xã hội và con người Trung Quốc. Chính từ đất nước Nhật Bản, Lỗ Tấn đã sớm tiếp thu tư tưởng văn nghệ của các nước Đông Âu, Tây Âu và Nga. Ông trực tiếp đọc các tác phẩm triết học, mỹ học và văn học phương Tây ngay trên đất nước Nhật Bản. Cũng như nhiều trí thức, văn nghệ sĩ Trung Quốc, Nhật Bản là một “chân trời lạ mới mọc ở phương Đông với vô vàn ánh hào quang kỳ lạ”. Ngoài việc tiếp thu, ảnh hưởng về văn hoá Lỗ Tấn say mê học tiếng Nhật và các ngoại ngữ Âu Châu khác. Mục đích duy nhất của ông là tiếp thu nền văn hoá mới lạ, tiến bộ của Tây phương. Từ nhận thức đúng đắn về tiến bộ như vậy mà Lỗ Tấn đi đến với văn học, chọn văn học làm liều “thuốc” chữa trị căn bệnh tinh thần của người Trung Quốc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mộng Thu Hoàng, *Lỗ Tấn niên phả cảo*, Quảng Tây sư phạm đại học xuất bản xã, 1988.
2. Trương Chính, *Lỗ Tấn*, Nxb Văn hoá, Hà Nội, 1977.
3. Phương Lựu, *Lỗ Tấn - nhà lí luận văn học*, Nxb Đại học và THCN, Hà Nội, 1977.
4. *Phương Đông hợp tác và phát triển*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2002.
